

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, TC theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường thu hồi tài sản do tham nhũng mà có; góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; từng bước đẩy lùi tham nhũng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC gắn với tăng cường công tác giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong CBCCVN, đảng viên và Nhân dân; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, ngăn chặn và kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng

theo quy định pháp luật; đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; khuyến khích, vận động Nhân dân, Doanh nghiệp tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác các hành vi tham nhũng, tiêu cực, kịp thời cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định; bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi tham nhũng, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Là căn cứ để các Sở, ban, ngành, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN, TC.

2. Yêu cầu:

Công tác PCTN, TC phải được triển khai thực hiện đồng bộ, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tránh hình thức, chiếu lệ; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải xác định rõ nội dung, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, xác định rõ những nội dung công việc dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực để đề ra các biện pháp, giải pháp PCTN, TC cụ thể, hiệu quả và đúng pháp luật.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập; giám đốc các công ty, doanh nghiệp Nhà nước, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội (viết tắt là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị) bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; xác định rõ nội dung, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình để xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025 và triển khai thực hiện theo quy định.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH PCTN, TC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

1.1. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương.

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài việc triển khai thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018 và các văn bản về PCTN có liên quan, còn phải triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính

trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PCTN, TC như: Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát; Nghị quyết số 126/NQ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác, xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Kết luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”; Nghị quyết số 168/NQ-CP, ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030,...

Việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC phải có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó, chú trọng công tác phòng ngừa; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, TC; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

1.2. Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý; kịp thời đề xuất, tham mưu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách còn sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để trục lợi, tham nhũng.

1.3. Công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật.

Thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC nhằm kịp thời phát hiện những văn bản đã ban hành trái pháp luật, mâu thuẫn, sơ hở, bất cập, chồng chéo hoặc không còn phù hợp để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội góp phần nâng cao chất

lượng văn bản và hoàn thiện hệ thống pháp luật về PCTN, TC; hoàn thiện các quy định về quản lý tài sản công, về mua sắm, mời thầu, đấu thầu các dự án, đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản theo hướng minh bạch, công khai, chặt chẽ và đồng bộ, bảo đảm môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng và công bằng; khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Phổ biến, triển khai Quyết định số 178 -QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai Kế hoạch thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

1.4. Kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ động ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực và địa bàn thuộc phạm vi quản lý; triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật theo sự chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; kịp thời tham mưu xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

1.5. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Tập trung chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN gắn với việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn.

- Nội dung tuyên truyền: Tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương về công tác PCTN; biện pháp bảo vệ người tố cáo tại Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức viên chức (CBCCVC).

- Hình thức tuyên truyền: Chủ động, sáng tạo trong công tác tuyên truyền, như: In ấn, phát hành tài liệu, tổ chức hội nghị, tuyên truyền trên báo, đài phát thanh, truyền hình, băng rôn, khẩu hiệu, trang thông tin điện tử, cuộc thi tìm hiểu...; các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào tình hình cụ thể để lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp, chú trọng nghiên cứu đổi mới cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTN nhằm nâng cao hiệu quả.

- Ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 và Công văn số 4145/BGDĐT-TTr ngày 24/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về PCTN cho giáo viên, giảng viên; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, trao đổi về phương pháp giảng dạy nội dung PCTN đạt hiệu quả. Đa dạng hóa các hình thức trong hoạt động ngoại khóa để tuyên truyền pháp luật về PCTN.

1.6. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN, TC.

Định kỳ phải tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch PCTN, TC của cấp có thẩm quyền đã ban hành. Trong báo cáo tổng kết phải đánh giá kết quả đã thực hiện được; những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc; nêu nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để khắc phục.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; chủ động rà soát, tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo Điều 10 Luật PCTN. Ngoài hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN, các cơ

quan, đơn vị đăng tải các nội dung công khai, minh bạch trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/NĐ-CP; chủ động thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

2.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan; thường xuyên chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, quy chế công tác, hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm. Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn.

2.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chỉ đạo CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục quán triệt, duy trì việc nghiêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của CBCCVC; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan

về văn hóa công sở. Chủ động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBCCVV thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

2.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng.

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và người có chức vụ quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, sử dụng ngân sách Nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Báo cáo bằng văn bản các trường hợp vi phạm (nếu có) gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

2.3.3. Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định, ban hành các văn bản để triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện; thường xuyên rà soát và kịp thời xử lý các trường hợp có xung đột lợi ích theo quy định (nếu có).

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVV vì vụ lợi hoặc trù dập CBCCVV. Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị báo cáo người đứng đầu cơ quan cấp trên xem xét chuyển đổi theo quy định.

2.5. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

2.5.1. Công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Quyết định số 56-QĐ/TW); Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, tổng hợp; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai đúng và đầy đủ các nội dung theo mẫu kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận các bản kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập; báo cáo kết quả kê khai, công khai gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm việc kê khai tài sản, thu nhập. CBCCVN căn cứ vị trí công tác và quy định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hằng năm theo quy định.

2.5.2. Công tác xác minh tài sản, thu nhập.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc tại cơ quan, đơn vị mình theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Quyết định số 56-QĐ/TW, Văn bản số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 56-QĐ/TW.

Thanh tra tỉnh có trách nhiệm xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt nội dung Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ; tổ chức bốc thăm, ban hành Kế hoạch xác minh và triển khai thực hiện việc xác minh tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định của Luật về PCTN. Làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm, nghiêm túc, phối hợp với Thanh tra tỉnh khi có yêu cầu thực hiện cung cấp thông tin về tài sản, thu nhập của người được xác minh theo quy định.

2.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn tỉnh theo các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các giải pháp để CCHC, rà soát TTHC, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC của tỉnh từng bước khắc phục hạn chế và nâng cao hiệu quả các chỉ số liên quan đến CCHC và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2025; thường xuyên rà soát, hoàn thiện và công bố kịp thời, đơn giản hóa các TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước; công khai, minh bạch các TTHC; rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, đặc biệt là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; kiên quyết, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định trong việc giải quyết TTHC, không để quá hạn, chậm trễ nhất là ở những lĩnh vực tiếp xúc thường xuyên với người dân, doanh nghiệp như lĩnh vực đất đai, môi trường, cấp phép xây dựng,...; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

Tiếp tục thực hiện công khai nội dung các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tiếp tục tăng cường các biện pháp thực hiện công tác hoạt động kiểm soát TTHC; đơn giản hóa TTHC, kiểm soát chặt chẽ thủ tục mới phát sinh; mở rộng thực hiện cơ chế “*một cửa liên thông*”; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ CBCCVC. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường quán triệt đội ngũ CBCCVC chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm; giám sát chặt chẽ CBCCVC trong thực hiện các TTHC và giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị mình.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày

28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

2.7. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, TC.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về PCTN, TC đối với CBCCVV tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; phải xác định công tác đấu tranh PCTN, TC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CBCCVV; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTN, TC; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực ngay trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVV và toàn xã hội; xây dựng ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh PCTN, TC;

Thực hiện nghiêm túc việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Ban Chỉ đạo PCTN, LP, TC tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm các kết luận, quyết định, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; rà soát, xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm đã được chỉ ra trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; việc xử lý kỷ luật hành chính phải đồng bộ với kỷ luật đảng và xử lý hình sự.

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình; việc xử lý trách

nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định.

2.8. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ). Tiếp tục tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; thực hiện CCHC, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.

3. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng:

3.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Nâng cao hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp đối với hoạt động PCTN, TC ở địa phương, trước hết là giám sát hoạt động của cơ quan có chức năng PCTN, TC.

3.2. Phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử.

Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Hội đồng nhân dân thông qua hoạt động giám sát của mình nếu phát hiện CBCCVN có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền (cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra) xử lý theo quy định của pháp luật.

3.3. Phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, việc thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, xác minh tài sản, thu nhập; thanh tra, kiểm tra công vụ về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của CBCCVC.

Thanh tra các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố tiến hành thanh tra theo kế hoạch công tác năm 2025 đã được phê duyệt và các nhiệm vụ đột xuất khác. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; đồng thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, TC chấn chỉnh và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí, thất thoát tài sản Nhà nước; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện kết luận thanh tra về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để theo dõi, tổng hợp.

Các cơ quan, đơn vị tiến hành thanh tra, kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về thanh tra và Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

3.4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng.

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền khi nhận được phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện nghiêm theo quy định về bảo vệ người tố cáo, bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo, bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo,... Tạo điều kiện, khuyến khích người nhân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông qua điện thoại đường dây nóng, hộp thư

điện tử, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng trong việc thi hành công vụ, nhiệm vụ của CBCCVV.

3.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Tăng cường công tác xử lý tin báo tố giác, điều tra, truy tố, xét xử theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời đưa ra xét xử các vụ án tham nhũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa; đồng thời, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phối hợp tốt với các cơ quan tư pháp trong việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng để xử lý, thu hồi triệt để tiền và tài sản tham nhũng cho Nhà nước. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 921/LN-QCPH ngày 27/10/2020 của Liên ngành Kiểm sát, Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, Thanh tra, Cục thuế, Cục Quản lý thị trường về phối hợp trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; các cơ quan chức năng, cơ quan chuyên môn phải có giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác giám định, định giá tài sản trong giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế tiêu cực và đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án, vụ việc thuộc diện Ban Chỉ đạo PCTN, TC của Trung ương, Ban Chỉ đạo PCTN, LP, TC tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo.

Tập trung phối hợp giải quyết dứt điểm các vụ việc, vụ án tham nhũng tồn đọng từ những năm trước theo quy định, nhằm tạo lòng tin trong quần chúng nhân dân. Định kỳ, các cơ quan: Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3.6. Công tác thu hồi tài sản tham nhũng.

Tập trung thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng theo tinh thần Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đồng thời qua đó phát hiện sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật về hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng; phát hiện các hành vi phạm tội mới, các thủ đoạn tẩu tán tài sản, các tài sản phát sinh từ tài sản tham nhũng để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tài sản tham nhũng; bảo vệ tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

4. Thực hiện công tác PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo các quy định của Luật PCTN:

Trên cơ sở các quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Thủ trưởng các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng, triển khai các nội dung để phòng ngừa tham nhũng: Văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng (quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh); quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; việc thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích; phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng theo quy định.

Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp căn cứ quy định của pháp luật về PCTN và các quy định khác có liên quan, ban hành quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với người lao động, thành viên, hội viên của mình; thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ nhằm phòng ngừa, kiểm soát xung đột lợi ích, ngăn chặn hiệu quả hành vi tham nhũng và xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng.

Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định của Luật PCTN thực hiện tự kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức mình; có trách nhiệm phản ánh, báo cáo khi phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước theo quy định; đồng thời, xác định rõ trách nhiệm, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh triển khai thực hiện việc phổ biến, tuyên truyền Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin truyền thông để các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước và người dân biết và thực hiện công tác PCTN theo đúng quy định pháp luật.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính và cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức, khu vực ngoài nhà nước theo quy định của Luật PCTN năm 2018.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN:

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên nhằm nâng cao vai trò phản biện, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN; phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về

PCTN, tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tạo điều kiện và phát huy vai trò của cơ quan thông tin truyền thông, báo chí, phát thanh và truyền hình trong công tác PCTN. Các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

- Tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để PCTN, TC, lãng phí.

6. Đánh giá công tác PCTN hằng năm theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

- Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát lại, khắc phục hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023. Triển khai đánh giá công tác PCTN của tỉnh năm 2024 khi có chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

- Căn cứ kế hoạch của Thanh tra Chính phủ, giao Thanh tra tỉnh chủ trì tham mưu ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, cấp huyện năm 2024; thành lập Tổ công tác đánh giá do Thanh tra tỉnh chủ trì và một số sở, ngành có liên quan là thành viên; tổ chức thu thập thông tin, tài liệu, lập hồ sơ đánh giá, xây dựng báo cáo kết quả đánh giá công tác PCTN năm 2024 của tỉnh.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN cấp tỉnh, cấp huyện; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, số liệu kiểm chứng về Thanh tra tỉnh khi có yêu cầu (cơ quan đầu mối tổ chức đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, cấp huyện) để phục vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh, cấp huyện theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và của UBND tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế xây dựng Kế hoạch PCTN, TC năm 2025 để tổ chức thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch PCTN, TC năm 2025 gửi về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) **trước ngày 25/01/2025** để Thanh tra tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về thực hiện kế hoạch PCTN, TC định kỳ và đột xuất theo quy định.

2. Giao Thanh tra tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, chủ động tiến hành thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và các quy định của pháp luật có liên quan đối với Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi không thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý.

- Tổng hợp, dự thảo báo cáo kết quả công tác PCTN, TC của UBND tỉnh để báo cáo Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Ban chỉ đạo PCTN, LP, TC tỉnh và báo cáo các cơ quan Trung ương theo quy định. Đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh xử lý theo thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc phát sinh, các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; phối hợp chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, hành vi tham nhũng, tiêu cực phát hiện qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đảm bảo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo bằng văn bản gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục PCTN-TTCTP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo PCTN, LP, TC tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban QLDA; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh; các công ty, danh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Vk. 07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trương Công Thái